

Số: 110-2/TB-NAP.HN

V/v đấu giá tài sản.

Hà Nội, ngày 16 tháng 09 năm 2025

THÔNG BÁO ĐẤU GIÁ TÀI SẢN

Tổ chức hành nghề đấu giá tài sản: Công ty Đấu giá Hợp danh Quốc gia, địa chỉ: Số 71 ngõ 125 Đường Tân Xuân, TDP Tân Xuân 1, Phường Đông Ngạc, Thành phố Hà Nội. Số điện thoại liên hệ: 024.32121723.

Người có tài sản đấu giá: Viễn thông Lào Cai, địa chỉ: Đại lộ Trần Hưng Đạo, phường Cam Đường, tỉnh Lào Cai.

1. Tài sản đấu giá, giá khởi điểm, tiền đặt trước, tiền mua hồ sơ, bước giá:

Tài sản bán đấu giá: Tài sản cố định, vật tư, công cụ dụng cụ thanh lý đợt 2 năm 2025, bao gồm 02 lô, cụ thể:

Tên tài sản	Giá khởi điểm (đồng)	Tiền đặt trước (đồng)	Bước giá đấu giá (đồng)	Tiền mua hồ sơ tham gia đấu giá (đồng)
Lô số 1: Accu cũ hỏng thanh lý	183.984.000	36.000.000	2.000.000	100.000
Lô số 2: Tài sản cố định, vật tư, công cụ dụng cụ thanh lý	311.659.000	62.000.000	2.000.000	100.000

- Số lượng: Chi tiết tại Danh mục tài sản đính kèm.

- Chất lượng: Chi tiết tại Danh mục tài sản đính kèm.

Giá trên đã bao gồm thuế GTGT. Các lô tài sản được bán riêng lẻ, theo nguyên tắc có sao bán vậy. Chưa bao gồm các khoản lệ phí và các nghĩa vụ thuế khác có liên quan đến thanh lý tài sản, các chi phí phát sinh như bốc xếp, vận tải... để vận chuyển lô vật tư trên ra khỏi kho. Hàng giao tại nơi bảo quản (Trụ sở Viễn thông Lào Cai và Trung tâm Viễn thông Thành phố Lào Cai).

2. Điều kiện, cách thức đăng ký, thời gian bán, thu hồ sơ đấu giá và địa điểm xem tài sản đấu giá:

Các tổ chức, cá nhân có nhu cầu tham gia đấu giá có đủ điều kiện và năng lực theo Quy chế đấu giá đã ban hành đăng ký tham gia đấu giá, xem tài sản đấu giá theo lịch trình dưới đây:

- **Đăng ký tham gia đấu giá:** Từ ngày 16/09/2025 đến 17h00 ngày 23/09/2025 bằng cách sau:

+ Khách hàng liên hệ trực tiếp tại Trụ sở Công ty Đấu giá Hợp danh Quốc gia để mua và nộp hồ sơ tham gia đấu giá.

+ Đồng thời, khách hàng đăng ký tài khoản và sử dụng tài khoản truy cập để đăng ký tham gia đấu giá trực tuyến trên Trang thông tin điện tử đấu giá trực tuyến của Công ty Đấu giá hợp danh Lạc Việt - lacvietauction.vn.

+ Đối với khách hàng tham gia đấu giá Lô Tài sản số 1 phải đáp ứng đủ điều kiện về xử lý, quản lý chất thải nguy hại (Có Giấy phép về xử lý, quản lý chất thải nguy hại và các giấy tờ liên quan khác do các cơ quan có thẩm quyền của Nhà Nước duyệt cấp theo đúng quy định của Pháp luật hiện hành), cụ thể như sau:

- Khách hàng đăng ký tham gia đấu giá đã được cấp Giấy phép xử lý chất thải nguy hại còn thời hạn ít nhất đến hết ngày 31/12/2025, trong đó có chức năng thu gom, vận chuyển, xử lý chất thải nguy hại phù hợp, thuộc các bộ mã: Acquy, chì thải mã CTNH 19 06 01 trong danh mục Chất thải nguy hại (CTNH) ban hành kèm theo Thông tư 02/2022/TT-BTNMT ngày 10/01/2022 của Bộ Tài nguyên Môi trường.
- Khách hàng tham gia đấu giá phải cam kết: trong trường hợp trúng đấu giá, khi tiếp nhận hàng hóa phải xử lý phần CTNH đúng quy định và kịp thời, đảm bảo tuân thủ Luật bảo vệ môi trường và các văn bản có liên quan.

+ Khách hàng nộp tiền mua hồ sơ (phí đăng ký tham gia đấu giá) thông qua các hình thức chuyển khoản hoặc tiền mặt khi mua hồ sơ tại Trụ sở Công ty Đấu giá Hợp danh Quốc gia.

+ Khách hàng có thể tham khảo hồ sơ mời đấu giá trên Trang thông tin điện tử đấu giá trực tuyến của Công ty Đấu giá hợp danh Lạc Việt - lacvietauction.vn hoặc trực tiếp tại Trụ sở Công ty Đấu giá Hợp danh Quốc gia.

- **Xem tài sản:** Khách hàng hoàn thiện việc mua hồ sơ và đăng ký tham gia đấu giá tài sản sẽ được Công ty Đấu giá hợp danh Quốc gia thông báo chấp thuận việc đi xem tài sản tại nơi có tài sản từ ngày 17/09/2025 đến ngày 19/09/2025 (trong giờ hành chính, trừ thứ 7, chủ nhật) tại nơi có tài sản.

3. Thời gian nộp khoản tiền đặt trước: Từ 08 giờ 00 ngày 16/09/2025 đến 17 giờ 00 phút ngày 23/09/2025 bằng cách chuyển khoản theo chỉ dẫn sau:

Người tham gia đấu giá nộp tiền mua hồ sơ, tiền đặt trước bằng hình thức chuyển khoản vào tài khoản của tổ chức hành hành đấu giá theo chỉ dẫn sau:

Tài khoản nhận tiền đặt trước:

- ❖ Đơn vị thụ hưởng: Công ty Đấu giá Hợp danh Quốc gia.
- ❖ Tài khoản số: 4276399399 mở tại Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam – Chi nhánh Quang Minh.

Nội dung: *"[Tên cá nhân/tổ chức tham gia đấu giá] nộp tiền đặt trước đấu giá lô tài sản số ... mã số 11025"*

Lưu ý: Tiền đặt trước của khách phải báo "có" trong tài khoản Công ty Đấu giá hợp danh Quốc gia trước 17 giờ 00 phút ngày 23/09/2025. Khách hàng có khoản tiền đặt trước báo "có" trong tài khoản Công ty Đấu giá hợp danh Quốc gia sau 17 giờ 00 phút ngày 23/09/2025 được coi là không hợp lệ và không đủ điều kiện tham gia đấu giá.

4. Hình thức và phương thức đấu giá: Đấu giá trực tuyến (thông qua Trang thông tin điện tử đấu giá trực tuyến của Công ty Đấu giá hợp danh Lạc Việt: Lacvietauction.vn), với phương thức trả giá lên theo bước giá.

5. Thời gian, địa điểm tổ chức phiên đấu giá: Ngày 26/09/2025 (thứ Sáu).

+ Lô 1: Từ 14 giờ 00 phút đến 14 giờ 30 phút

+ Lô 2: Từ 14 giờ 30 phút đến 15 giờ 00 phút

Tại địa điểm: Trang thông tin điện tử đấu giá trực tuyến của Công ty Đấu giá hợp danh Lạc Việt - lacvietauction.vn.

Thông tin liên hệ của đơn vị tổ chức bán đấu giá: Công ty Đấu giá Hợp danh Quốc gia, địa chỉ: Số 71 ngõ 125 Đường Tân Xuân, TDP Tân Xuân 1, Phường Đông Ngạc, Thành phố Hà Nội. Số điện thoại liên hệ: 024.32121723

Thông tin liên hệ của đơn vị cung cấp dịch vụ đấu giá trực tuyến (trong trường hợp có khúc mắc về mặt kỹ thuật): Công ty Đấu giá hợp danh Lạc Việt, địa chỉ số 49 phố Văn Cao, phường Ngọc Hà, TP. Hà Nội. ĐT: 0243.211.5234/ 0867.523.488.

Nơi nhận:

- Trang Đấu giá chuyên ngành dgts.moj.gov.vn;
- Công ty Đấu giá Hợp danh Lạc Việt
- Viễn thông Lào Cai;
- Các điểm niêm yết;
- Lưu HS, VP./.

CÔNG TY ĐẤU GIÁ HỢP DANH



GIÁM ĐỐC

Nguyễn Vũ Hà:

**PHỤ LỤC CHI TIẾT LÔ SỐ 1: “ACCU CŨ HỒNG THANH LÝ” ĐỢT 2
NĂM 2025**

(Kèm theo Thông báo đấu giá số 110-2/TB-NAP.HN ngày 16/09/2025)

TT	Danh mục	ĐVT	Số lượng	Trọng lượng/l đơn vị tài sản, vật tư (kg/bình)	Tổng trọng lượng (kg)	Đơn giá bao gồm cả VAT/kg (đồng/kg)	Giá trị (bao gồm cả VAT)
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)=(6)*(7)
	TSCĐ-ACCÚ (Mã CTNH: 19 06 01)						
1	2 tổ Accu 12V-150AH-gel trạm BTS Lý Công Uẩn (019P180038)	Bình	8	45	360	19.000	6.840.000
2	1 tổ Accu 2V-300Ah-Gel-Postef (24 bình) (27P201724-Net MSTT)	Bình	24	16	384	19.000	7.296.000
3	2 tổ Accu 12V-150AH-gel trạm Sơn Hà 1 (019P180038)	Bình	8	45	360	19.000	6.840.000
4	1 tổ Accu 2V-300Ah-Gel-Postef (24 bình) trạm Nông trường Phú Xuân(27P201724-Net MSTT)	Bình	24	16	384	19.000	7.296.000
5	1 tổ Accu 2V-300Ah-Gel-Postef (24 bình) BTS Tả Thành (27P201724-Net MSTT)	Bình	24	16	384	19.000	7.296.000
6	1 tổ Accu 2V-500AH-Gel - Tổng đài Bảo Hà (019P180048)	Bình	24	28	672	19.000	12.768.000
7	2 tổ accu 12V-200AH-Gel (4 bình/tổ)- BTS Việt Tiến (019P190003)	Bình	8	54	432	19.000	8.208.000
8	2 tổ Accu PLG200-12ANV/Lông 12V-200Ah trạm Tân-Thương (019P190035)	Bình	8	54	432	29.000	12.528.000
9	1 tổ Accu 2V-300Ah-Gel (24 bình) trạm Xuân Hòa-II (27P201724-Net MSTT)	Bình	24	16	384	19.000	7.296.000
10	1 tổ Accu 2V-300Ah-Gel-Postef (24 bình) (27P201724-Net MSTT)	Bình	24	16	384	19.000	7.296.000
11	1 tổ Accu 2V-300Ah-Gel-Postef (24 bình) (27P201724-Net MSTT)	Bình	24	16	384	19.000	7.296.000
12	2 tổ Accu 12V-150AH-gel trạm Mường Khương 2 (019P180038)	Bình	8	45	360	19.000	6.840.000
13	1 tổ Accu 2V-300Ah-Gel-Postef (24 bình) (27P201724-Net MSTT)	Bình	24	16	384	19.000	7.296.000
14	2 tổ Accu 12V-150AH-gel trạm Mường Khương 2 (019P180038)	Bình	8	45	360	19.000	6.840.000
15	2 tổ Accu 12V-150AH-gel trạm Tả Ngải Chồ 2 (019P180038)	Bình	8	45	360	19.000	6.840.000
16	2 tổ Accu 12V-150AH-gel trạm	Bình	8	45	360	19.000	6.840.000

	Co-Tien_LCI (019P180038)						
17	2 tổ Accu 12V-150AH-gel trạm Đồn A Mú Sung (019P180038)	Bình	8	45	360	19.000	6.840.000
18	2 tổ Accu 12V-150AH-gel trạm A Mú Sung 2 (019P180038)	Bình	8	45	360	19.000	6.840.000
19	1 tổ Accu 2V-300Ah-Gel (24 bình) trạm Lũng Pô Bát Xát (27P201724-Net MSTT)	Bình	24	16	384	19.000	7.296.000
20	2 tổ accu 12V-200AH-Gel (4 bình/tổ)- BTS Dền Thàng (019P190003)	Bình	8	54	432	19.000	8.208.000
21	1 tổ Accu 2V-300Ah-Gel (24 bình) trạm Nậm Chạc Bát Xát (27P201724-Net MSTT)	Bình	24	16	384	19.000	7.296.000
22	1 tổ Accu 2V-300Ah-Gel (24 bình) trạm Trung Lèng Hồ Bát Xát (27P201724-Net MSTT)	Bình	24	16	384	19.000	7.296.000
23	1 tổ Accu 2V-300Ah-Gel-Postef (24 bình) (27P201724-Net MSTT)	Bình	24	16	384	19.000	7.296.000
24	1 tổ Accu 2V-300Ah-Gel (24 bình) trạm Công ty Rau quả Sa Pa (27P201724-Net MSTT)	Bình	24	16	384	19.000	7.296.000
	TỔNG CỘNG		400		9.456		183.984.000

Bảng chữ: Một trăm tám mươi ba triệu, chín trăm tám mươi tư nghìn đồng.

**PHỤ LỤC CHI TIẾT LÔ SỐ 2: “TÀI SẢN CỐ ĐỊNH, VẬT TƯ, CÔNG CỤ
DỤNG CỤ THANH LÝ” ĐỢT 2 NĂM 2025**

Kèm theo Thông báo đấu giá số 110-2/TB-NAP.HN ngày 16/09/2025)

TT	Danh mục	ĐVT	Số lượng	Đơn giá (bao gồm VAT)	Giá trị (bao gồm cả VAT)
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)=(4)*(5)
A	VẬT TƯ, CÔNG CỤ DỤNG CỤ				
I	Modem, settopbox, nguồn, điện thoại bàn, điện thoại di động				
1	Modem hồng thu hồi	Cái	907	5.000	4.535.000
2	Settopbox hồng thu hồi	Cái	490	5.000	2.450.000
3	Nguồn Modem, nguồn Settopbox hồng các loại	Cái	320	5.000	1.600.000
4	Điều khiển STB	Cái	92	1.500	138.000
5	Điện thoại bàn	Cái	1	3.000	3.000
6	Điện thoại di động	Cái	5	3.000	15.000
II	Điều hòa				
1	Cục nóng điều hoà	Cái	20	280.000	5.600.000
2	Cục lạnh điều hoà	Cái	27	120.000	3.240.000
3	Điều hòa cây 48.000BTU	Cái	2	800.000	1.600.000
III	Máy nổ				
1	Máy nổ CaPo 5kva	Cái	1	1.200.000	1.200.000
IV	Máy in, máy tính, máy photo, tivi, máy fax				
1	Máy tính laptop	Cái	37	60.000	2.220.000
2	Máy in canon 2900/3300	Cái	5	25.000	125.000
3	Case máy tính	Cái	9	50.000	450.000
4	Màn hình máy tính bàn	Cái	4	10.000	40.000
5	Tivi	Cái	4	20.000	80.000
6	Máy scan	Cái	2	20.000	40.000
7	Máy fax	Cái	1	25.000	25.000
8	Máy photocopy	Cái	3	150.000	450.000
V	Vật tư khác				
1	Tủ nguồn	Cái	2	60.000	120.000
2	Máy bắn đinh	Cái	1	6.000	6.000
3	Máy chiếu Panasonic PT-F200NT	Cái	1	20.000	20.000
4	Âm ly	Cái	2	25.000	50.000
5	Đầu DVD ACN05/Đầu đĩa	Cái	2	6.000	12.000
6	Máy quét tem MI 2808	Cái	1	6.000	6.000
7	Bình lọc nóng lạnh/bình lọc nước	Cái	2	30.000	60.000

8	Kim siết đai Inox	Cái	1	6.000	6.000
9	Bàn làm việc	cái	12	0	0
10	Bàn gia cấp	Cột	1	0	0
11	Bình bơm hơi	Cái	1	10.000	10.000
12	Thang nhôm	Cái	6	60.000	360.000
13	Quạt cây	Cái	3	30.000	90.000
14	Máy thổi khí/rửa xe/thổi bụi	Cái	2	30.000	60.000
15	Đồng hồ vạn năng	Cái	2	3.000	6.000
16	Khung giá sắt	Cái	8	80.000	640.000
17	Khung giá sắt ghi	Cái	1	80.000	80.000
18	Cửa sắt	Bộ	1	180.000	180.000
19	Rec nguồn	Cái	54	12.000	648.000
20	Ghế làm việc	Cái	13	0	0
21	Loa thùng to	Cái	2	20.000	40.000
22	Đế mic	Cái	1	6.000	6.000
23	Loa đơn	Cái	2	15.000	30.000
24	Tăng âm	Cái	2	20.000	40.000
25	Mic đơn để bàn	Cái	1	3.000	3.000
26	Kim đa năng, cắt lệch/Kim bấm/Kim tuốt sợi quang	Cái	26	5.000	130.000
27	Đèn sưởi	Cái	3	8.000	24.000
28	Đồng hồ	Cái	1	2.000	2.000
29	Máy đo công suất	Cái	5	5.000	25.000
30	Dao cắt sợi quang	Cái	6	2.000	12.000
31	Bàn gỗ	Cái	4	0	0
32	Tủ tài liệu gỗ ép, nhựa công nghiệp	Cái	3	0	0
33	Bàn ghế gỗ tiếp khách	Cái	1	0	0
34	Tô vít	Cái	4	1.000	4.000
35	Bút thử điện	Cái	4	500	2.000
36	Pin máy hàn quang(60S) - đi kèm máy hàn	Cái	1	6.000	6.000
37	Cắt lọc sét	Cái	3	10.000	30.000
38	Bình cứu hỏa	Bình	169	12.000	2.028.000
39	Máy lọc nước	Cái	5	30.000	150.000
40	Hòm tôn	Cái	1	15.000	15.000
41	Cartridge (hộp mực)	Cái	10	2.000	20.000
42	Máy đếm tiền	Cái	1	15.000	15.000
43	Máy đo cầm tay	Cái	3	8.000	24.000
44	Máy khoan chứng từ	Cái	2	50.000	100.000
45	Bàn phím máy tính	Cái	1	3.000	3.000

46	Bộ chuyển đổi DC	Bộ	1	6.000	6.000
47	Máy định vị GPS	Cái	1	6.000	6.000
48	Đồng hồ vạn năng	Cái	1	2.000	2.000
49	Đèn bàn kỹ thuật	Cái	1	3.000	3.000
B	TÀI SẢN CỐ ĐỊNH				
I	NHÀ CỬA VẬT KIẾN TRÚC (TK 2111)				
1	Đốt cột Anten 3 mét	Cái	21	630.000	13.230.000
2	Đốt cột Anten 6 mét	Cái	76	1.260.000	95.760.000
3	Cột ống thép 6 mét	Cột	5	140.000	700.000
4	Cột An ten 42m	Cột	4	12.005.000	48.020.000
5	Đốt cột 4m	Đốt	5	840.000	4.200.000
6	Nhà container	Cái	8	500.000	4.000.000
7	Cầu cáp ngoài trời	Mét	56	21.000	1.176.000
8	Trụ đỡ cầu cáp	Cột	12	35.000	420.000
9	Tuyến cáp điện trạm EXP_BAO-NHAI_LCI - Remote Sector 2021 (019P210030)	Tuyến	1	2.944.000	2.944.000
II	MÁY MÓC THIẾT BỊ (TK 2112)				
II.1	MÁY PHÁT ĐIỆN				
1	Máy phát điện 5KVA ELEMASH6500EX(B H-SMC)-27P0124	Cái	1	1.350.000	1.350.000
2	Mát phát điện 10KVA CAPO M10000HM (TTVTMK)-27P0033-Trạm Pha Long	Cái	1	2.970.000	2.970.000
3	Máy phát điện 5KVA ELEMASH6500EX(Mường Khương)-27P0124	Cái	1	1.350.000	1.350.000
4	Máy phát điện KPetkin 35KVA Bàn Lầu (Sapa- chuyển)	Cái	1	10.800.000	10.800.000
5	Máy phát điện BRUNO 15KVA (Mạng VT SiMaCai) chuyển TTĐHT-270108	Cái	1	4.140.000	4.140.000
II.2	MÁY ĐO, MÁY HÀN				
1	Máy hàn cáp quang OTDR FSM-60S (TTĐH chuyển BH-SMC) (Serial máy: 22785) mã DA: 831083	Cái	1	25.000	25.000
2	Máy hàn cáp quang OTDR FSM-60S (Serial máy: 22789) (MKG chuyển BTG) mã DA: 831083	Cái	1	25.000	25.000
II.3	ĐIỀU HÒA				
1	2 bộ Điều hòa Casper 12000BTU- 1 chiều trạm BTS Dìn chín 2 (019P190011)	Bộ	2	400.000	800.000
2	2 bộ Điều hòa Daikin 12000BTU- 1 chiều Trạm BTS Cao Sơn 2 Mường Khương (019P180037)	Bộ	2	400.000	800.000
3	Điều hòa Daikin 12000 BTU 2 bộ- 1 chiều trạm BTS Phú Nhuận 3 (019P190028)	Bộ	2	400.000	800.000

4	Điều hòa Daikin 12000BTU 2 bộ-trạm BTS Bản Phố H. Mường Khương (019P190009)	Bộ	2	400.000	800.000
5	Điều hòa Daikin 12000BTU-2 bộ 1 chiều trạm BTS Bản Cái Bảo Yên (019P190006)	Bộ	2	400.000	800.000
II.4	MÁY MÓC THIẾT BỊ KHÁC				
1	Tủ cấp 1000*2 lắp Tdai BYên (E10 2001- 2002)	Cái	1	180.000	180.000
2	Hệ thống báo cháy trạm VTTTâm HOST E10	Bộ	1	50.000	50.000
3	01 bộ ODF tập trung 400 sợi (T/dải TTvt Bảo Yên)	Cái	1	150.000	150.000
4	Thiết bị THHN VCS lắp đặt tại TTCNTT (019P190024)	Bộ	1	150.000	150.000
III	PHƯƠNG TIỆN VẬN TẢI, TRUYỀN DẪN (TK 2113)				
III.1	PHƯƠNG TIỆN VẬN TẢI (XE Ó TÔ)				
1	Xe ô tô Ford Ranger biển kiểm soát 24C-018.72 (BKS cũ 24N-4798) (Văn Bản) mã DA: 270881	Cái	1	75.000.000	75.000.000
III.2	THIẾT BỊ TRUYỀN DẪN			-	
1	Bộ điện thoại Inmarsat GX-11 (tự bám)	Bộ	1	30.000	30.000
2	Thiết bị truyền dẫn viba phục vụ phủ sóng uMtS 3G (TS Net cũ bàn giao) nhận từ VNPT Hòa Bình	Bộ	1	80.000	80.000
III.3	CÁP QUANG THU HỒI				
1	Cáp quang 8F0	m	11.200	80	896.000
2	Cáp quang 12F0	m	17.000	80	1.360.000
3	Cáp quang 24F0	m	22.800	80	1.824.000
III.4	PHƯƠNG TIỆN MẠNG TRUYỀN DẪN KHÁC			-	
1	Đường điện AC trạm BTS Phạm Đắc Khánh, B/Thăng-21P2100.7	Tuyến	1	360.000	360.000
2	Đường điện AC trạm BTS Ng.Xuân Khôi,X/Giao-21P2100.7	Tuyến	1	360.000	360.000
3	Đường điện AC trạm BTS Tr.Ngọc Cường, B/Thăng-21P2100.7	Tuyến	1	360.000	360.000
4	Đường điện AC trạm BTS bĐvH Thái Niên,B/Thăng-21P2100.7	Tuyến	1	360.000	360.000
5	Đường điện AC trạm BTS Phìn Ngan, B/Xát CSHTVNP: Đường điện AC trạm BTS Xuân Quang, BT	Tuyến	1	3.720.000	3.720.000
6	Đường dây hạ thế 0,4kW BĐ Bát Xát	Tuyến	1	1.800.000	1.800.000
IV	DỤNG CỤ QUẢN LÝ (TK 2114)				
1	TB Router mạng Cisco 3845 (1 bộ TTDVKH)	Cái	1	75.000	75.000
2	TB Switch mạng WS- C3560G (1 bộ ttdvKh)	Cái	1	25.000	25.000
3	Thiết bị truyền hình hội nghị (vCS)	Cái	1	20.000	20.000
4	UPS 10KVA Santak máy chủ, TB mạng (TTTH đang quản lý)- 27P0915	Cái	1	112.000	112.000

5	Thiết bị truyền hình hội nghị (vCS)	Cái	1	20.000	20.000
6	Máy chiếu Sony VPL-CW125+màn chiếu(TTĐVKH)- 27P0908	Cái	1	20.000	20.000
7	H/thống hội nghị truyền hìnhHDX7002 xlp (TTĐVKH)	Cái	1	30.000	30.000
8	Thiết bị truyền hình hội nghị HD PCS-XG80(TTĐVKH)	Cái	1	30.000	30.000
9	Máy tính ServerIBM 3650M3-7945D2A kế toán(TTĐVKH)- 27P1105	Cái	1	60.000	60.000
10	Camera 7002XLP phòng họp Sở TT&TT (TtCnTT)-27P1114	Cái	1	6.000	6.000
11	Thiết bị đầu cuối Avaya/Radvision XT 1200 (Thiết bị truyền hình hội nghị)	Cái	1	20.000	20.000
12	Máy photocopy Gestetner MP 3353 bộ phận hành chính (27P201648)	Cái	1	200.000	200.000
	TỔNG CỘNG				311.659.000

Bằng chữ: Ba trăm mười một triệu, sáu trăm năm mươi chín nghìn đồng.